

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày 21 – 10 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Kết

Ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Độ là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS ngày 07. tháng 10 năm 2025 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1996 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp NC, xã TT, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Võ Ánh X; vợ: Nguyễn Mộng N; con: 01 người; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 13/3/2025, đến ngày 19/3/2025 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

Bị cáo thứ hai: Nguyễn Trọng P1, sinh năm 2001 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp MH, xã TG, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Lê Thị K; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 13/3/2025, đến ngày 19/3/2025 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

Bị cáo thứ ba: Huỳnh Ga B, sinh năm 2003 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp TL, xã ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hữu

Đ và bà Lê Thị T; vợ: Nguyễn Thanh T1; con: 02 người; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 13/3/2025, đến ngày 19/3/2025 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

Bị cáo thứ tư: Trịnh Thế A, sinh năm 1996 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp TT A, xã ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Minh T2 và bà Huỳnh Thị T3; vợ: Thái Trinh N (đã ly hôn); con: 01 người; tiền án: không; tiền sự: 02 (ngày 26/11/2024, bị Công an thành phố Cà Mau xử phạt hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “Mang theo công cụ có khả năng sát thương nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác”, đã nộp phạt ngày 15/9/2025, nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; ngày 23/4/2025, bị Công an xã Trần Phán xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt vào ngày 23/4/2025, nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 24/4/2025, đến ngày 27/4/2025 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Huỳnh Thị T3, sinh năm 1980; nơi cư trú: ấp CL, xã TP, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 13/3/2025, lực lượng Công an thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi tiến hành kiểm tra hành chính tại Cơ sở Karaoke Hải Đăng thuộc khóm 4, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi (nay là ấp 4, xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau) thì phát hiện tại phòng số 201 có 07 người gồm: Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Trọng P1, Huỳnh Ga B, Trần Đăng K1, Nguyễn Hoàng D, Nguyễn Kiều T4 và Nguyễn Thị Kim N1 đang có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Lực lượng làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra tại phòng thì phát hiện trên vách phòng, phía sau dãy ghế để ở giữa phòng có 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, trên tờ tiền có chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy), 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ và 01 bật lửa “Hoa Việt” nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Kết quả điều tra xác định: Khoảng 20 giờ ngày 12/3/2025, Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Trọng P1, Huỳnh Ga B, Trần Đăng K1 và Nguyễn Hoàng D đến Cơ sở karaoke Hải Đăng để hát karaoke thì được ông Lê Hải Đăng quản lý cơ sở bố trí cho phòng 201 và 05 nhân viên nữ gồm Nguyễn Kiều T4, Nguyễn Thị Kim N1, H, K2 và H1 (không rõ nhân thân, lai lịch) để phục vụ rót bia và bấm bài hát. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Hoàng P nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên rủ Trọng P1, Ga B, K1 và D tham gia thì tất cả đồng ý. Ga B lấy ra số tiền 600.000 đồng để lên

bàn để hùn mua ma túy thì H, K2 và H1 do biết nhóm của Hoàng P chuẩn bị sử dụng ma túy nên từ chối phục vụ và đi ra khỏi phòng; thấy vậy, Hoàng P mới lấy số tiền 600.000 đồng của Ga B cho H, K2 và H1. Lúc này, Hoàng P kêu Trọng P1 biết chỗ bán ma túy thì mua 3 viên thuốc lắc và 1 chাম khay (ma túy loại Ketamin); Trọng P1 đi ra khỏi phòng dùng điện thoại gọi cho Trịnh Thế A (qua số điện thoại 0917848593) hỏi mua ma túy, Thế A đồng ý và hẹn giao ma túy tại Cơ sở Karaoke Hải Đăng.

Sau khi được Trọng P1 đặt mua ma túy, Thế A gọi điện cho người bạn tên N2 (chưa xác định được lai lịch, nhân thân) hỏi mua số lượng ma túy như trên, nhưng N2 báo chỉ còn 1 viên ruối thuốc lắc và 1 chাম khay và bán với giá 2.000.000 đồng; Thế A gọi điện báo lại cho Trọng P1 số lượng ma túy và giá là 2.400.000 đồng; Trọng P1 báo lại cho Hoàng P và nói giá là 2.500.000 đồng, thì Hoàng P đồng ý và đưa cho Trọng P1 số tiền 2.500.000 đồng để chuẩn bị trả tiền ma túy. Sau khi được Trọng P1 thông nhất, Thế A điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 69F1-570.41 của Thế A đi đến khu vực đường Lý Thường Kiệt, khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau gặp N2 để lấy ma túy, rồi điều khiển xe đến quán Đào Hoa Đảo ở đường Lạc Long Quân, khóm 5, phường 7, thành phố Cà Mau thuê xe grab của Nguyễn Khánh D1 chở đi xuống Cơ sở Karaoke Hải Đăng để giao ma túy cho Trọng P1.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Thế A đến trước cửa Cơ sở Karaoke Hải Đăng và gọi điện cho Trọng P1 xuống đón; Trọng P1 đi xuống gặp thì Thế A đưa cho Trọng P1 01 gói nilon chứa ma túy; Trọng P1 lấy bỏ vào túi quần bên phải đang mặc rồi mời Thế A đi lên phòng số 201 chơi. Thế A vào phòng chơi một lúc thì cùng với Trọng P1 sang phòng 203 (không có khách hát), Trọng P1 lấy số tiền 2.500.000 đồng trả cho Thế A, rồi Thế A đi về. Sau đó, Trọng P1 về lại phòng 201 và lấy gói ma túy từ trong túi quần ra; Ga B lấy đưa cho Hoàng P tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng để làm dụng cụ xào nấu ma túy, còn đổi với số thuốc lắc thì Hoàng P bẻ chia đều cho Hoàng P, Trọng P1, Ga B và K1 mỗi người một phần cùng uống; Hoàng P tiếp tục lấy chাম khay đổ lên tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng dùng bật lửa có sẵn ở phòng cà mìn và đốt hơi nóng tờ tiền, xong dùng ống hút nhựa có sẵn ở phòng xúc ma túy từ trên tờ tiền đổ lên mu bàn tay để sử dụng bằng cách dùng mũi hít trực tiếp vào cơ thể. Sau khi sử dụng xong, Hoàng P đưa lần lượt cho Trọng P1, Ga B, K1 và D sử dụng bằng cách tương tự. Ngoài ra, Hoàng P còn xúc chất ma túy để lên mu bàn tay của T4 và N1 nhưng T4 và N1 phúi bỏ, không sử dụng. Sau khi sử dụng xong, Hoàng P lấy tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng bên trên còn chất ma túy, cùng bật lửa và ống hút nhựa để ở phía sau lưng ghế ngồi, cặp vách tường. Đến 00 giờ 10 phút ngày 13/3/2025, thì bị lực lượng Công an thị trấn Đàm Dơi kiểm tra phát hiện nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như trên.

Đối với Thế A, sau khi hay tin nhóm của Trọng P1 bị bắt nên lẫn trốn và đến ngày 24/4/2025, thì đến Công an tỉnh Cà Mau đầu thú.

Tại Biên bản kiểm tra nước tiểu phát hiện chất ma túy do Công an thị trấn

Đầm Dơi lập ngày 13/5/2025, thể hiện Hoàng P, Trọng P1, Ga B và K1 đều dương tính với chất ma túy; T4, N1 và D âm tính với chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 118/KL-KTHS ngày 17/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Chất bột màu trắng bám dính trên tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và chất bột màu trắng bên trong bọc nilon (thu giữ tại phòng 201 Cơ sở Karaoke Hải Đăng), được niêm phong trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2351gam, loại Ketamine.

Tại Bản kết luận giám định số 121/KL-KTHS ngày 20/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Chất màu trắng bám dính (dạng bám bụi li ti) trên bật lửa gas hiệu “Hoa Việt” và chất màu trắng bám dính (dạng bám bụi li ti) bên trong đoạn ống nhựa (dạng ống hút) màu đỏ (thu giữ tại phòng 201 Cơ sở Karaoke Hải Đăng), được niêm phong trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, loại Ketamine. Do chất màu trắng bám dính dạng bám bụi li ti nên không đủ điều kiện để tiến hành bóc tách cân khối lượng.

Từ những tình tiết nêu trên, tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 28 tháng 9 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Trọng P1 và Huỳnh Ga B về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; Trịnh Thế A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng P; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trọng P1, Ga B, Thế A; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 08 năm đến 09 năm tù; bị cáo Nguyễn Trọng P1, Huỳnh Ga B từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Trịnh Thế A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; về biện pháp tư pháp: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Thế A nộp số tiền 2.500.000đ; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy; 01 ống hút nhựa màu đỏ; 01 bật lửa gas có chữ “Hoa Việt”; 01 quần sọt jeans màu xanh trắng, 01 áo thun màu đỏ và 01 nón bảo hiểm màu trắng, có viên đồ trắng đen của bị cáo Trịnh Thế A; Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus màu vàng gold, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng và 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 69F1-570.41 của bị cáo Nguyễn Trọng P và Trịnh Thế A; Trả lại cho chị Huỳnh Thị T3 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Các bị cáo Hoàng P, Trọng P1, Ga B, Thế A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau truy tố, cụ thể: Khoảng 23 giờ ngày 12/3/2025, tại phòng số 201 Cơ sở karaoke Hải Đăng thuộc khóm 4, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (nay là ấp 4, xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau), các bị can Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Trọng P1 và Huỳnh Ga B thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau và cho Trần Đăng K1, Nguyễn Hoàng D, Nguyễn Kiều T4 và Nguyễn Thị Kim N1 sử dụng. Trong khi đó, bị cáo Trịnh Thế A thực hiện hành bán ma túy tại Cơ sở karaoke Hải Đăng để các bị cáo Hoàng P, Trọng P1 và Ga B tổ chức sử dụng như trên, thu lợi bất chính số tiền 2.500.000 đồng.

Như vậy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra. Từ đó khẳng định việc các bị cáo Hoàng P, Trọng P1, Ga B và Thế A nhằm để thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh của cá nhân, cũng như lợi ích về kinh tế nên các bị cáo đã cấu kết với nhau để mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Trong thời gian qua, tệ nạn mua bán, sử dụng trái phép ma túy là luôn hiểm họa lớn của nhân loại và đang diễn biến rất phức tạp trên phạm vi cả nước, trong đó có địa bàn huyện Đầm Dơi (nay là xã Đầm Dơi) gây ra những nỗi đau, sự mất mát đối với nhiều gia đình, cộng đồng xã hội và gây tổn hại sức khỏe cho chính người sử dụng; hiểm họa từ ma túy đã gây tiệt chủng, nhấn chìm tương lai của nhiều người, làm rơi nước mắt của biết bao người cha, người mẹ, người thân; gieo rắc nỗi đau, thậm chí làm tan vỡ biết bao hạnh phúc gia đình; ảnh hưởng đến đời sống xã hội; ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của nhân dân.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, các bị cáo đã đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bởi lẽ, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma túy là vi phạm chính sách quản lý độc quyền về

ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng, gây nguy hiểm cho bản thân, gia đình, xã hội, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh, cũng như lợi ích về kinh tế, các bị cáo thích sống buông thả, bất chấp pháp luật để mua bán, cũng như tổ chức cho nhiều người cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo làm gia tăng số lượng người nghiện ma túy, nguyên nhân phát sinh của những tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Đó đó, cần có hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ của các bị cáo gây ra để giáo dục, răn đe, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết như: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; bị cáo Trọng P1, Ga B, Thế A có người thân có công với đất nước, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về đồng phạm, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Hoàng P giữ vai trò rủ rờ, cung cấp số tiền 2.500.000 đồng cho bị cáo Trọng P1 mua ma túy và chia ma túy cho các bị cáo sử dụng; bị cáo Trọng P1 giữ vai trò liên hệ mua ma túy và thiết bị phục vụ cho việc sử dụng ma túy; bị cáo Ga B giữ vai trò cung cấp số tiền 600.000 đồng để hùn mua ma túy và tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Với vai trò của từng bị cáo như đã nhận định, nên các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và vai trò của từng bị cáo, cụ thể: Bị cáo Hoàng P phải chịu mức hình phạt cao nhất, bị cáo Trọng P1 và Ga B có vai trò ngang nhau nên chịu mức hình phạt ngang nhau.

[6] Xét về vật chứng: Các bao gói niêm phong là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 ống hút nhựa màu đỏ; 01 bật lửa gas có chữ “Hoa Việt”; 01 quần sọt jeans màu xanh trắng, 01 áo thun màu đỏ và 01 nón bảo hiểm màu trắng, có viền đỏ trắng đen của bị cáo Trịnh Thế A. Đây là những vật dùng vào việc phạm tội hoặc không còn giá trị sử dụng mà không yêu cầu được nhận lại, nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus màu vàng gold, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng và 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 69F1-570.41 của bị cáo Nguyễn Trọng P1 và Trịnh Thế A dùng vào việc mua ma túy và phục vụ việc tổ chức sử dụng ma túy là công cụ phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Trả lại cho chị Huỳnh Thị T3 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Đối với số tiền 2.500.000đ cần buộc bị cáo Thế A nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị của Kiểm sát viên để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đó là, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để các bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục thành người công dân có ích cho xã hội.

[8] Đối với đối tượng tên N2, người đã cung cấp ma túy cho bị cáo Trịnh Thế A mang xuống bán cho bị cáo Nguyễn Trọng P1, mà theo Thế A xác định chính là Nguyễn Trọng N2 ở ấp TP, xã ĐD, tỉnh Cà Mau. Tuy nhiên, qua quá trình điều tra chưa đủ căn cứ kết luận Nguyễn Trọng N2 chính là người đã cung cấp ma túy ma túy cho cho Thế A. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Đăng K1, do thời điểm K thực hiện, pháp luật chưa quy định hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là tội phạm, nên Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Cà Mau đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K1 là có căn cứ.

[10] Đối với chất ma túy còn bám dính trên tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng có khối lượng 0,2351gam: Kết quả điều tra xác định Hoàng P, Trọng P1 và Ga B thống nhất mua ma túy để sử dụng cho một lần, không có ý định cất giấu để sử dụng cho lần khác, trường hợp không bị phát hiện bắt quả tang thì sẽ tiếp tục sử dụng hết chất ma túy còn lại còn bám dính trên tờ tiền. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau không đề cập xử lý hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp.

[11] Đối với Nguyễn Kiều T4 và Nguyễn Thị Kim N1: Do cả hai không tham gia vào việc tổ chức, cũng như sử dụng trái phép chất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau không đề cập xử lý.

[12] Đối với Nguyễn Khánh D1, do không biết Trịnh Thế A mua bán trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Hoàng P, Trọng P1, Ga B và Thế A phải chịu theo quy định của pháp luật hiện hành.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Phúc và khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Trọng Phúc, Huỳnh Ga Băng;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Trọng P1 và Huỳnh Ga B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chấp ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng P 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 13/3/2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng P1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 13/3/2025.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ga B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 13/3/2025.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thế A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Thế A 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 24/4/2025.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Buộc bị cáo Trịnh Thế A phải có nghĩa vụ nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng)

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus màu vàng gold, IMEI: 355728078281752, MEID: 35572807828175, gắn sim số 0987428660; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng, trên tờ tiền có chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy) và 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 69F1-570.41.

Tịch thu, tiêu hủy : Các bao gói niêm phong; 01 ống hút nhựa màu đỏ; 01 bật lửa gas có chữ “Hoa Việt”; 01 quần sọt jeans màu xanh trắng, 01 áo thun màu đỏ và 01 nón bảo hiểm màu trắng, có viền đỏ trắng đen của bị cáo Trịnh Thế A.

Trả lại cho chị Huỳnh Thị T3 01 điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim số 0917848593.

(các tài sản trên do Chi cục Thi hành dân sự huyện Đầm Dơi (nay Phòng thi hành án dân sự khu vực 4- Cà Mau) quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/9/2025)

5. Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Hoàng P, Nguyễn Trọng P1, Huỳnh Ga B, Trịnh Thế A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm của mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 6a, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau;
- Cơ quan điều tra công an tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau;
- Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Cà Mau;
- Phân trại tạm giam khu vực Cà Mau;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Trương Minh Thịnh